

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Thuật, ông Vừ Vả Chứ

Thư ký phiên tòa: Ông Sồi Ngọc An Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/QĐXXST-HS ngày 01/6/2021 đối với bị cáo:

Vì Văn T tên gọi khác: Không, sinh năm 1998, tại huyện S, tỉnh Sơn La .

Nơi cư trú: Bản C, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái: Không; con ông: Vì Văn D, và bà Vì Thị P; vợ, con; Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2021 cho đến nay, (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Vì Văn D, sinh năm 1977 cư trú tại bản C, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/02/2021 Vì Văn T điều khiển xe máy từ nhà ở bản C, xã N đến nhà Lò Văn S bản Mường Và xã Mường Và chơi, sau khi ăn cơm uống rượu xong, T xin phép về, thấy T có biểu hiện say rượu nên S bảo T1 là khách cùng ăn cơm đưa T về, khi đến khu vực Huổi Mẹt thuộc bản Mường Và thì T1 chủ động rủ T mua ma túy để sử dụng, T đồng ý, T1 chở T đến 01 lán nương gặp một người không quen biết đưa ra 03 viên nén là ma túy tổng hợp cả ba người cùng sử dụng, sau đó người đàn ông đó đưa cho T1 01 gói ma túy có 07 viên, T1 đưa cho T cầm và nói cầm để sử dụng chung, người tên T1 đi đâu không rõ, còn T cầm gói ma túy trên tay rồi điều khiển xe máy đi về thì gặp tổ công tác Công an xã Mường Và kiểm tra phát hiện bắt quả tang về

hành vi tàng trữ trái phép ma túy; Thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 07 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp, thu giữ 01 xe máy HONDA hiệu Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 26F1- 023.02 số khung BY322252, số máy 3122302.

Ngày 20/02/2021 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Sốp Cộp thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, gói vật chứng của Tàng có tổng khối lượng 0,68 gam, đã lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu T.

Bản kết luận giám định số 489 ngày 22/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định 0,68gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,68 gam; loại Methamphetamine; Hoàn lại 0,54 gam mẫu là ma túy.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSSC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Vì Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vì Văn T mức án từ 14 đến 18 tháng tù; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong kín; bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 túi ni lon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng chứa bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định ký hiệu T có khối lượng 0,54 gam ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn T nhất trí với nội dung bản cáo trạng và phần luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên; kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, và đúng quy định của pháp luật. .

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn T khai nhận Sau khi ăn cơm uống rượu tại nhà người bạn là Lò văn S ở bản Mường Và xong, trên đường về nhà thì được một người tên là T1 dùng xe máy của bị cáo để đưa về,

T1 và bị cáo có gặp một người tại lán nướng cả 3 cùng sử dụng ma túy xong, T1 đã đưa 07 viên ma túy cho bị cáo cầm để cùng sử dụng thì bị Công an xã Mường Và bắt quả tang, thu giữ vật chứng và 01 xe máy.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20 tháng 02 năm 2021; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 489, ngày 22/02/2021, lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, vật chứng của vụ án là 0,68 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Vì Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi cất giấu trái phép 0,68 gam ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, hành vi đó đã gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác; Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc chấp hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng.

[6] Về nguồn gốc 0,68 gam ma túy bị cáo khai nhận đã được người tên Tuyên mua và đưa cho bị cáo cầm để cùng sử dụng, cơ quan Điều tra đã xác minh nhưng không xác định được hai đối tượng bán và mua nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại 0,54 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy HON DA, hiệu Wave, biển kiểm soát 26F1-023.02 Quá trình điều tra đã xác định là xe của ông Vì Văn D bỏ để của bị cáo; Ngày 10/5/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã ra Quyết định trả lại chiếc xe cho ông D là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật, cần chấp nhận và không đề cập việc giải quyết tiếp.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nơi cư trú có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; cần miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố Vì Văn T, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Xử phạt Vì Văn T 14 (mười bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 02 năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong kín; bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 túi ni lon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng chứa bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định ký hiệu T có khối lượng 0,54 gam ma túy, loại Methamphetamine; Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 5 năm 2021.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thị hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Người CQLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thị HADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Tam

